

Số: 284/QĐ-LTT-THPT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2017

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Thành lập Hội đồng coi kiểm tra học kì 2 năm học 2016 - 2017**

**Trường Trung học phổ thông Lý Tự Trọng**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG TP. HCM**

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc cho phép chuyển Phân hiệu Trung học phổ thông Bán công Lý Tự Trọng – Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Trung học phổ thông Lý Tự Trọng thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-LTT ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 712/GDDĐT-TrH ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn kiểm tra học kì 2 cấp THPT năm học 2016 – 2017;

Căn cứ Kế hoạch số 277/KH-LTT-THPT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Trường Trung học phổ thông Lý Tự Trọng về kế hoạch tổ chức kiểm tra học kỳ 2 năm học 2016 – 2017;

Xét đề nghị của Cán bộ lãnh đạo, Viên chức phụ trách Trường Trung học phổ thông Lý Tự Trọng,

## **QUYẾT ĐỊNH :**

**Điều 1.** Nay thành lập Hội đồng coi kiểm tra học kì 2 năm học 2016 - 2017 của Trường Trung học Phổ thông Lý Tự Trọng (có danh sách đính kèm).

**Điều 2.** Hội đồng coi kiểm tra có trách nhiệm tổ chức nghiêm túc kì kiểm tra học kì 2 năm học 2016 - 2017.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Cán bộ lãnh đạo, Viên chức phụ trách Trường Trung học Phổ thông Lý Tự Trọng thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và các Ông (Bà) có tên ghi nơi Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

### **Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, THPT.



**Nguyễn Văn Dũng**

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT  
LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG



**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG COI KIỂM TRA HỌC KÌ II**

Năm học 2016 - 2017

(Kèm theo Quyết định số: 284...../QĐ-LTT-THPT ngày 04/4 /2017 của

Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

| STT | HỌ VÀ TÊN                             | CHỨC VỤ             | PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ                                                              | GHI CHÚ |
|-----|---------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Phạm Hữu <i>Lộc</i>                   | Hiệu trưởng         | Chủ tịch HĐ                                                                     |         |
| 2   | Nguyễn Văn <i>Dũng</i>                | Phó Hiệu trưởng     | Phó Chủ tịch HĐ                                                                 |         |
| 3   | Nguyễn Thị <i>Nhuận</i>               | Trưởng đơn vị       | Phụ trách chung                                                                 |         |
| 4   | Trần Thị Tuyết <i>Mai</i>             | Giáo viên Toán      | Giám thị                                                                        |         |
| 5   | Trương Thị Thủy <i>Tiên</i>           | Giáo viên Toán      | Giám thị                                                                        |         |
| 6   | Nguyễn Văn <i>Hậu</i>                 | Giáo viên Toán      | Giám thị                                                                        |         |
| 7   | Huỳnh Thị Kim <i>Hằng</i>             | Giáo viên Tin       | Giám thị                                                                        |         |
| 8   | Lê Phương <i>Ngọc</i>                 | Giáo viên Lí        | Giám thị                                                                        |         |
| 9   | Lê Thị Kim <i>Nhân</i>                | Giáo viên CN        | Giám thị                                                                        |         |
| 10  | Nguyễn Thị Thanh <i>Hà</i>            | Giáo viên Hóa       | Giám thị                                                                        |         |
| 11  | Trần Đình <i>Phan</i>                 | Giáo viên Sinh      | Giám thị                                                                        |         |
| 12  | Phạm Thị <i>Đức</i>                   | Giáo viên Văn       | Giám thị                                                                        |         |
| 13  | Phạm Thị <i>Hà</i>                    | Giáo viên Văn       | Giám thị                                                                        |         |
| 14  | Lê Thị Ngọc <i>Dung</i>               | Giáo viên Văn       | Giám thị                                                                        |         |
| 15  | Nguyễn Thụy Hải <i>Yến</i>            | Giáo viên Sử        | Giám thị                                                                        |         |
| 16  | Trương Thị <i>Hòa</i>                 | Giáo viên Địa       | Giám thị                                                                        |         |
| 17  | Bạch Thị <i>Đức</i>                   | Giáo viên Địa       | Giám thị                                                                        |         |
| 18  | Đỗ Thị <i>Vân</i>                     | Giáo viên GD&CD     | Giám thị                                                                        |         |
| 19  | Văn Trí <i>Lợi</i>                    | Giáo viên GD&TC     | Giám thị                                                                        |         |
| 20  | Lý Hoàng <i>Nam</i>                   | Giáo viên GD&TC     | Giám thị                                                                        |         |
| 21  | Nguyễn Thị Minh <i>Quý</i>            | Giáo viên Tiếng Anh | Giám thị                                                                        |         |
| 22  | Trần Mỹ <i>Thanh</i>                  | Giáo viên Tiếng Anh | Giám thị                                                                        |         |
| 23  | Trần Thị Hồng <i>Thu</i>              | Giáo viên Tiếng Anh | Giám thị                                                                        |         |
| 24  | Lê Thanh <i>Thát</i>                  | Nhân viên QLHS      | Giám thị                                                                        |         |
| 25  | Nguyễn Thị <i>Tất</i>                 | Nhân viên QLHS      | Giám thị                                                                        |         |
| 26  | Nguyễn Thị <i>Thùy</i>                | Nhân viên Giáo vụ   | Phân công GT - Ghi mật mã                                                       |         |
| 27  | Nguyễn Thị Ngọc <i>Anh</i>            | Nhân viên Học vụ    | Kiểm - thu bài                                                                  |         |
| 28  | Đỗ Thị <i>Ngọc</i>                    | Nhân viên Thủ ngân  | Kiểm - thu bài                                                                  |         |
| 29  | Vũ Thị Thanh <i>Nhân</i>              | Nhân viên Y tế      | Trực Y tế                                                                       |         |
| 30  | Lê Thị <i>Huyền</i>                   | Nhân viên Y tế      | Trực Y tế                                                                       |         |
| 31  | Phạm Thị <i>Lý</i>                    | Nhân viên Phục vụ   | Trực chuồng - Vệ sinh                                                           |         |
| 32  | Nguyễn Lê Hồng <i>Diệp</i>            | Nhân viên Phục vụ   | Vệ sinh                                                                         |         |
| 33  | Thân Thị <i>Quyết</i>                 | Nhân viên Phục vụ   | Vệ sinh                                                                         |         |
| 34  | 01 nhân viên Phòng Quản trị - Dịch vụ |                     | Trực điện - nước<br>Sắp xếp bàn ghế HS các phòng<br>kiểm tra- Chuẩn bị âm thanh |         |

*chue*